

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN ĐỂ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO TẠI DI TÍCH LỊCH SỬ

TRẦN THỊ HẢI LÊ*

Ngày nhận bài: 22/05/2016; ngày sửa chữa: 26/05/2016; ngày duyệt đăng: 27/05/2016.

Abstract: Application of project - based learning to organize experiential activities at Historical monuments is very important to help students experience epitome of history passed and develop and nourish emotional skills. This article refers to meanings of historical monuments in teaching history and proposes a process of steps to organize experiential activities based on project-based learning in order to improve the effectiveness of teaching history in high schools.

Keywords: Historical monuments, project - based learning, experiential activity.

Di tích lịch sử (DTLS) là di sản văn hoá quý hiếm của nhân loại. Trong dạy học *Lịch sử* (LS), DTLS là đồ dùng trực quan đặc biệt, có giá trị chân thực, không chỉ giúp cụ thể hoá sự kiện LS, khắc phục tình trạng “hiện đại hoá” LS, mà còn phát triển các năng lực quan sát, trí tưởng tượng, khả năng tư duy, ngôn ngữ, giáo dục tư tưởng, tình cảm, cảm xúc thẩm mỹ cho học sinh (HS). Bài viết đề cập việc vận dụng phương pháp dạy học theo dự án (DHTDA) để tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo (TNST) tại DTLS nhằm nâng cao hiệu quả dạy học LS ở trường trung học phổ thông (THPT).

1. Một số khái niệm cơ bản

1.1. “Dạy học theo dự án”. DHTDA là một hình thức (phương pháp theo nghĩa rộng) dạy học trong đó: người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, thực tiễn. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập: từ xác định mục đích, lập kế hoạch đến việc thực hiện dự án, thu thập thông tin, phân tích dữ liệu, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả. Làm việc nhóm là dạng tổ chức hoạt động chủ yếu của DHTDA. DHTDA góp phần gắn lí thuyết với thực tiễn, tư duy và hoạt động, nhà trường với xã hội, kích thích động cơ và hứng thú của người học. Vì vậy, vận dụng phương pháp dạy học này có tác dụng lớn trong việc phát triển các năng lực bộ môn: tư duy, đánh giá, thực hành, giải quyết vấn đề, tự học và năng lực chung (sử dụng ngôn ngữ, hợp tác...).

1.2. “Di tích lịch sử”. LS là bản thân hiện thực khách quan, với tất cả những sự kiện lớn nhỏ đã xảy ra, tạo nên quá khứ nối tiếp nhau trải qua các thời kì

LS. LS loài người được bắt đầu từ khi con người xuất hiện trên trái đất, trải qua quá trình đấu tranh vì sự sinh tồn và phát triển, con người đã để lại những dấu vết, điều đó chứng minh cho quá khứ có thật trong thời đại của mình. Một trong những dấu vết quan trọng là DTLS. Như vậy, DTLS là những “dấu vết” của LS còn lưu lại đến ngày nay, nó phản ánh những hoạt động, đời sống kinh tế, văn hoá, phong tục tập quán của con người qua các thời đại hay phản ánh cả một thời kì LS. DTLS còn là nơi lưu niệm, tưởng nhớ các nhân vật LS, thường là các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá, những cuộc kháng chiến chống xâm lược, chống thiên tai...

Theo **Luật Di sản văn hoá**, DTLS - văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị LS, văn hóa, khoa học [1; tr 5].

1.3. “Hoạt động TNST”. Trong chương trình giáo dục phổ thông mới, hoạt động giáo dục (theo nghĩa rộng) bao gồm: hoạt động dạy học và hoạt động TNST. **Hoạt động TNST** gồm 4 nhóm hoạt động chính: - **Hoạt động tự chủ** (thích ứng, tự chủ, tổ chức sự kiện, sáng tạo độc lập...); - **Hoạt động câu lạc bộ** (hội thanh niên, văn hóa nghệ thuật, thể thao...); - **Hoạt động tình nguyện** (chia sẻ quan tâm tới hàng xóm láng giềng và những người xung quanh, bảo vệ môi trường...); - **Hoạt động định hướng** (tìm hiểu thông tin về hướng phát triển tương lai, tìm hiểu bản thân...). Mục đích chính của hoạt động TNST là hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất, tư tưởng, ý chí, tình cảm, kĩ năng sống và những năng lực chung cần

* Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

có ở con người trong xã hội hiện đại. Trong dạy học LS ở trường THPT, giáo viên (GV) có thể tổ chức một số hình thức hoạt động TNST phù hợp với đặc trưng bộ môn.

2. Ý nghĩa của việc vận dụng DHTDA để tổ chức hoạt động TNST tại DTLS

"DTLS là những tấm gương soi của LS, là hơi thở của LS đương thời" [2]. DTLS là một trong những bộ phận của sử liệu trực tiếp, chính xác nhất; là chứng tích gốc, cầu nối giữa quá khứ, hiện tại và tương lai. Vì vậy, thông qua việc tiếp xúc với những di tích hay những dấu vết còn lại - bằng chứng thiên nhiên về sự tồn tại thực của mỗi thời kì LS - HS sẽ có những hình ảnh cụ thể, chân thực về quá khứ và từ đó có tư duy LS đúng đắn.

Sử dụng DTLS còn có tác dụng lớn đối với việc giáo dục cho HS tư tưởng, tình cảm và hành động đúng đắn; hình thành khái niệm về sự thống nhất giữa "tự nhiên - xã hội - con người", giúp các em hình dung cụ thể vai trò của con người trong mối quan hệ với xã hội, môi trường xung quanh; hình thành cho HS ý thức về bảo vệ các DTLS, bảo vệ những tinh hoa, giá trị văn hoá, vật chất và bản sắc dân tộc Việt Nam, giá trị truyền thống cách mạng. Vì vậy, trong dạy học LS, bên cạnh hình thức tổ chức dạy học trên lớp truyền thống hiện nay, GV cần tăng cường các hình thức học tập trực tiếp trải nghiệm với các DTLS. Khi bài học không còn bị "đóng khung" trong lớp học, không bị khống chế về thời gian, GV sẽ có lợi thế để thiết kế buổi học sáng tạo. Thực tế, qua tiết học tập tại DTLS, HS và GV đều hứng thú và tự tin hơn, vì các em có điều kiện để trải nghiệm, khám phá những điều mới lạ, tạo được bầu không khí cởi mở, thân thiện, hợp tác.

Để tiến hành TNST tại các DTLS đạt hiệu quả, tránh hoạt động thiên về vui chơi, GV nên vận dụng DHTDA. Đây là phương pháp giúp HS sẽ là chủ thể, tự lực tìm kiếm tri thức, GV chỉ là người giúp đỡ, hướng dẫn và tư vấn; từ đó, HS sẽ phát huy tính tự lực, tinh thần trách nhiệm, khả năng sáng tạo, năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp, hình thành các kĩ năng làm việc nhóm, sưu tầm, đánh giá tư liệu, sự kiện LS, phát triển năng lực thực hành bộ môn... Ngoài ra, trong giờ học tại DTLS, HS có cơ hội được nói, trình bày trước nhóm bạn, trước đám đông, giúp các em dễ hòa mình vào tập thể, không còn rụt rè hay mặc cảm, tự ti.

3. Vận dụng DHTDA vào tổ chức hoạt động TNST tại các DTLS

Các hoạt động TNST tại DTLS có thể được tiến hành bằng nhiều hình thức như: tham quan DTLS, tổ

chức dạ hội tại DTLS, thảo luận về DTLS, thi kể chuyện, tổ chức trưng bày, triển lãm tại DTLS, công tác công ích xã hội tại DTLS... Vận dụng phương pháp DHTDA để tổ chức hoạt động TNST tại các DTLS được thực hiện qua các bước:

- *Bước 1:* Lựa chọn chủ đề và xác định mục đích của dự án khi tiến hành trải nghiệm. Ở bước này, GV tiến hành triển khai chủ đề gắn với nơi trải nghiệm, chia nhóm (vận dụng các kĩ thuật chia nhóm), hướng dẫn các nhóm lựa chọn tiểu chủ đề.

- *Bước 2:* Xây dựng kế hoạch thực hiện về thời gian, yêu cầu sản phẩm, phân công nhiệm vụ...

- *Bước 3:* Thực hiện dự án, HS triển khai làm việc độc lập. Trong quá trình triển khai dự án, HS tiến hành tham quan, khảo sát tại thực địa... Một số phương pháp học tập mới được các em áp dụng như: nghiên cứu, chọn lọc, xác minh tư liệu, phỏng vấn, điều tra đối tượng nghiên cứu... Các dự án học tập được lên kế hoạch và tiến hành từng bước, mỗi khi gặp khó khăn, các nhóm có thể tìm gặp GV để tư vấn, giúp đỡ.

- *Bước 4:* Công bố sản phẩm và đánh giá dự án. Bước này GV cho các nhóm thể hiện sản phẩm: có quy định về thời gian, hình thức tự do, sáng tạo (tập san, poster, clip, đóng kịch...), tạo cơ hội cho các em tham gia vào quá trình đánh giá chính mình, đánh giá trong nhóm và nhóm bạn.

Ví dụ: Tên dự án: **Tìm hiểu một số công trình kiến trúc, hiện vật tiêu biểu trong Đại nội Huế**

- *Đối tượng:* dành cho HS lớp 12 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Thời gian tiến hành:* được tổ chức vào buổi hoạt động ngoại khoá.

- *Mục tiêu dự án:* sau khi thực hiện dự án này, HS đạt được: + *Về kiến thức:* hiểu được quá trình xây dựng và những nét độc đáo về kiến trúc của Đại nội Huế; nét độc đáo của một số công trình kiến trúc và hiện vật tiêu biểu trong Đại nội Huế; + *Về phát triển:* rèn luyện năng lực thực hành, làm việc nhóm, làm việc độc lập, năng lực giải quyết vấn đề phức tạp, tính bền bỉ, kiên nhẫn trong học tập, tạo điều kiện cho HS bộc lộ khả năng (năng khiếu, sự sáng tạo) của các em khi hoàn thành dự án, tạo ra những sản phẩm riêng của mỗi nhóm; + *Về giáo dục:* giáo dục cho HS lòng tự hào về LS của địa phương mình, trân trọng, gìn giữ, bảo vệ các giá trị văn hoá. Từ đó, HS biết sống có lí tưởng, có trách nhiệm xây dựng quê hương Thừa Thiên Huế nói riêng, đất nước nói chung ngày càng giàu đẹp, văn minh.

- Chuẩn bị của GV và HS: + Về phía GV: Tìm hiểu trước các nội dung liên quan đến Đại nội Huế để chuẩn bị các chủ đề, định hướng cho HS nếu các em gặp khó khăn khi lựa chọn chủ đề nhỏ; GV nói rõ mục đích, yêu cầu của bài học, yêu cầu HS về nhà tìm hiểu trước các nội dung liên quan đến chủ đề; chuẩn bị giáo án cụ thể, chi tiết cho tiến trình bài học; chuẩn bị sổ theo dõi dự án phát cho mỗi HS; + Về phía HS: Chuẩn bị tâm thế, tiến hành thực hiện dự án theo sự phân công của GV.

- Dự kiến tiến trình dự án:

+ Xác định chủ đề: GV chia HS trong lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một công trình kiến trúc và hiện vật tiêu biểu trong Đại nội Huế, gồm: Nhóm 1 tìm hiểu Lầu Ngũ Phụng; nhóm 2 tìm hiểu Điện Thái Hoà; nhóm 3 tìm hiểu Hiển Lâm các và nhóm 4 tìm hiểu Cửu đỉnh.

+ Các nhóm xây dựng kế hoạch làm việc: Để xây dựng kế hoạch thực hiện, các thành viên trong mỗi nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch cụ thể và ghi rõ nhiệm vụ trong sổ theo dõi. Ví dụ, để tìm hiểu về Lầu Ngũ Phụng, các thành viên của nhóm 1 cần xây dựng các kế hoạch thực hiện như sau:

Nhiệm vụ	Số thành viên	Phương pháp tiến hành	Thời gian	Sản phẩm dự kiến
Sưu tầm tài liệu viết về các công trình kiến trúc, hiện vật tiêu biểu	Khoảng 4 thành viên	Tìm hiểu ở thư viện, khai thác trên Internet...	2 ngày	Quá trình xây dựng, nét độc đáo trong kiến trúc của Lầu Ngũ Phụng
Thực hiện bài báo cáo	Khoảng 4 thành viên	Tổng hợp tư liệu, xây dựng bài báo cáo	2 ngày	Bài báo cáo
Báo cáo tại di tích	1-2 thành viên	Từ bài thuyết trình, xây dựng ý tưởng báo cáo độc đáo, sáng tạo	3 ngày	Bài thuyết trình để hướng dẫn cho cả lớp tìm hiểu Lầu Ngũ Phụng

+ Thực hiện dự án (tiến hành trong khoảng 1 tuần): HS làm việc cá nhân và nhóm theo kế hoạch. Trong thời gian thực hiện, công việc của HS sẽ được ghi trong sổ theo dõi dự án và trình bày kế hoạch cụ thể với GV. Sau khi hoàn thành việc thu thập tài liệu, HS tiến hành tập hợp tài liệu, hoàn thiện sản phẩm như dự kiến đã phân công, chuẩn bị báo cáo.

+ Báo cáo sản phẩm và đánh giá dự án: HS đến phòng trưng bày mô hình Đại nội nghe GV trình bày về quá trình xây dựng và nét đặc sắc về kiến trúc của Đại nội Huế. Sau đó, HS đóng vai là “hướng dẫn viên du lịch” lần lượt trình bày các chủ đề của nhóm (nhóm 1 hướng dẫn cả lớp ra Ngọ Môn để tìm hiểu về Lầu Ngũ Phụng; nhóm 2 sẽ giới thiệu về Điện Thái Hoà; cả lớp di chuyển về Hiển Lâm các để nghe nhóm 3, nhóm 4 thuyết trình về Hiển Lâm các và Cửu đỉnh). Kết thúc buổi học, GV tổ chức cho HS tự đánh giá hoặc đánh giá lẫn nhau về kết quả làm việc của từng nhóm. Trên cơ sở đó, GV tổng kết, đánh giá về phương pháp tiến hành, nội dung, kết quả của các vấn đề đã được nghiên cứu và trình bày của từng nhóm. HS hoàn thiện quá trình thực hiện dự án và nộp lại cho GV.

Vận dụng phương pháp DHTDA để tiến hành hoạt động TNST tại các DTLS là hình thức tổ chức dạy học tại thực địa; quá trình dạy học liên quan đến nhiều yếu tố, điều kiện khác nhau nên cả GV và HS phải chuẩn bị chu đáo, kĩ lưỡng, xây dựng kế hoạch - kịch bản cụ thể. Để bài học đạt hiệu quả cao, GV cần lựa chọn các DTLS có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố, mở rộng vốn hiểu biết của HS về những nội dung của bài học nội khóa và LS địa phương. Bên cạnh đó, trong quá trình tổ chức hoạt động, GV cần hình thành ở HS ý thức tôn trọng DTLS và thường xuyên tổ chức các công tác công ích xã hội để giữ gìn và bảo vệ các DTLS. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội (2009). *Luật Di sản văn hóa*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
 [2] Phan Huy Lê (2007). *Sử học trước nhiệm vụ bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc - Tổng kết và kiến nghị*. Tạp chí Xưa và nay, số 291.
 [3] Bộ GD-ĐT - Dự án Việt Bỉ (2010). *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
 [4] Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường (2014). *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
 [5] Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2009). *Lịch sử 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.